

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH CÁC KHÓA HỌC THÊM  
NĂM 2025**

Công ty TNHH Giáo dục Tân Thành Nam , địa chỉ : Thôn Khang Giang – xã Yên Đồng – huyện Ý Yên – tỉnh Nam Định, điện thoại liên lạc : 0931836336. trân trọng công khai thông tin tuyển sinh các lớp học thêm năm 2025 của Công ty TNHH Tập đoàn giáo dục Tân Thành Nam như sau :

**1. Các môn học được tổ chức dạy thêm kèm theo thời lượng đối với từng môn học theo từng khối lớp :**

- Khối lớp THPT:
  - Khối lớp 10: môn Ngữ văn; môn Toán; môn Vật lý; môn Hoá học. môn Sinh học; môn Địa lý; môn Lịch sử; Môn Tiếng Anh. Mỗi môn học 2 ca/ tuần, dự kiến 20 ca/ đợt. Thời gian Ôn tập từ 10/3/2025 đến 28/5/2025
  - Khối lớp 11: môn Ngữ văn; môn Toán; môn Vật lý; môn Hoá học. môn Sinh học; môn Địa lý; môn Lịch sử; Môn Tiếng Anh. Mỗi môn học 2 ca/ tuần, dự kiến 20 ca/ đợt. Thời gian Ôn tập từ 10/3/2025 đến 28/5/2025.
  - Khối lớp 12: môn Ngữ văn; môn Toán; môn Vật lý; môn Hoá học. môn Sinh học; môn Địa lý; môn Lịch sử; Môn Tiếng Anh. Mỗi môn học 2 ca/ tuần, dự kiến 20 ca/ đợt. Thời gian Ôn tập từ 10/3/2025 đến 28/5/2025
- Khối lớp THCS:
  - Khối lớp 6: môn Ngữ văn; môn Toán; Môn Tiếng Anh. Mỗi môn học 2 ca/ tuần, dự kiến 20 ca/ đợt. Thời gian Ôn tập từ 22/3/2025 đến 28/5/2025.
  - Khối lớp 7: môn Ngữ văn; môn Toán; Môn Tiếng Anh. Mỗi môn học 2 ca/ tuần, dự kiến 20 ca/ đợt. Thời gian Ôn tập từ 22/3/2025 đến 28/5/2025
  - Khối lớp 8: môn Ngữ văn; môn Toán; Môn Tiếng Anh. Mỗi môn học 2 ca/ tuần, dự kiến 20 ca/ đợt. Thời gian Ôn tập từ 22/3/2025 đến 28/5/2025
  - Khối lớp 9 môn Ngữ văn; môn Toán; Môn Tiếng Anh. Mỗi môn học 3 ca/ tuần, dự kiến 30 ca/ đợt. Thời gian Ôn tập từ 22/3/2025 đến 08/6/2025

**2. Địa điểm tổ chức các lớp học thêm:**

- Cơ sở 1: Thôn Khang Giang – xã Yên Đồng – huyện Ý Yên – tỉnh Nam Định
- Cơ sở 2: Thôn Tiến Thắng – xã Yên Đồng – huyện Ý Yên – tỉnh Nam Định
- Cơ sở 3: Thôn Tương Loát – xã Yên Trị – huyện Ý Yên – tỉnh Nam Định

**3. Hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm: Dạy trực tiếp**

#### 4. Thời khóa biểu các lớp học thêm<sup>3</sup>.

Các buổi chiều trong tuần và ngày thứ bảy, ngày chủ nhật

- Buổi sáng thứ Bảy: Ca1 từ 07h15 – 09h15; ca 2 từ 09h30 – 11h30

- Buổi sáng Chủ nhật: Ca1 từ 07h15 – 09h15; ca 2 từ 09h30 – 11h30

- Buổi chiều:

+ Ca1 từ 14h00 – 16h00

+ Ca2 từ 16h15 – 18h15

+ Ca 3 từ 18h30 – 20h30 hoặc từ 17h00 – 19h00

#### 5. Danh sách người dạy thêm

| Stt | Họ và tên người dạy | Trình độ chuyên môn | Chuyên ngành đào tạo | Đơn vị công tác | Ghi chú           |
|-----|---------------------|---------------------|----------------------|-----------------|-------------------|
| 1   | Vũ Tiến Trọng       | Cử nhân SP          | Toán                 | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 2   | Trần Gia Toán       | Cử nhân SP          | Toán                 | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 3   | Nguyễn Thị Bình     | Cử nhân SP          | Toán                 | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 4   | Đặng Thị Nhàn       | Cử nhân SP          | Toán                 | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 5   | Vũ Thế Toại         | Cử nhân SP          | Lý                   | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 6   | Phan Thị Nhi        | Cử nhân SP          | Lý                   | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 7   | Nguyễn Thị Diệp     | Cử nhân SP          | Hoá                  | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 8   | Nguyễn Thị Mỹ       | Cử nhân SP          | Hoá                  | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 9   | Vũ Thị Ninh         | Cử nhân SP          | Ngữ văn              | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 10  | Phạm Thị Thu Hà     | Cử nhân SP          | Ngữ văn              | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 11  | Phạm Thị Tuyết      | Cử nhân SP          | T. Anh               | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 12  | Trần Thị Dịu        | Cử nhân SP          | T. Anh               | THPT Đại An     | Dạy khối 10,11,12 |
| 13  | Phạm T. Thanh Hoan  | Cử nhân SP          | Văn                  | THCS Yên Trị    | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 14  | Trần Thị Thanh Thủy | Cử nhân SP          | Văn                  | THCS Yên Trị    | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 15  | Vũ Huy Chuẩn        | Cử nhân SP          | Toán                 | THCS Yên Trị    | Dạy khối          |

|    |                   |            |         |               |                   |
|----|-------------------|------------|---------|---------------|-------------------|
|    |                   |            |         |               | 6,7,8,9           |
| 16 | Phạm Thị Nga      | Cử nhân SP | Toán    | THCS Yên Trị  | Dạy khối 6,7,     |
| 17 | Nguyễn Trung Lâm  | Cử nhân SP | Toán    | THCS Yên Trị  | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 18 | Vũ Đình Anh       | Cử nhân SP | Toán    | THCS Yên Trị  | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 19 | Trần Văn Tuế      | Cử nhân SP | Toán    | THCS Yên Trị  | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 20 | Đặng Thị Thơm     | Cử nhân SP | Toán    | THCS Yên Trị  | Dạy khối 6,7      |
| 21 | Đặng Văn Quang    | Cử nhân SP | T. Anh  | THCS Yên Trị  | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 22 | Tạ Thị Thu Hiền   | Cử nhân SP | Toán    | THCS Yên Đồng | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 23 | Vũ Thị Diễm Mơ    | Cử nhân SP | Văn     | THCS Yên Đồng | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 24 | Trần Thị Huyền    | Cử nhân SP | Văn     | THCS Yên Đồng | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 25 | Nguyễn Thị Ngân   | Cử nhân SP | Văn     | THCS Yên Đồng | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 26 | Trịnh Thu Dung    | Cử nhân SP | Văn     | THCS Yên Đồng | Dạy khối 6,7,8,9  |
| 27 | Phan Thị Hiền     | Cử nhân SP | Địa     | THPT Đại An   | Dạy khối 10,11,12 |
| 28 | Đào Tiến Chiến    | Cử nhân SP | Tin học | THPT Đại An   | Hỗ trợ CN         |
| 29 | Lương Thị Thuý Mơ | Cử nhân SP | Văn     | THCS Yên Đồng | Dạy khối 6,7,8,9  |

## 6. Mức thu tiền học thêm:

### - Mức thu đối với học sinh THPT:

- + Đối với lớp biên chế từ 20 HS trở lên, mức thu 40.000đ/ học sinh/ca dạy.
- + Đối với nhóm lớp biên chế không đủ 20 HS trở xuống, thỏa thuận trực tiếp Phụ huynh và học sinh. Mức thu dao động từ 45.000đ /học sinh/ca dạy trở lên (đảm bảo ngày công chi trả giáo viên giảng dạy)

### - Mức thu đối với học sinh THCS lớp 9:

- + Đối với lớp biên chế từ 20 HS trở lên, mức thu 35.000đ/ học sinh/ca dạy.
- + Đối với nhóm lớp biên chế không đủ 20 HS trở xuống, thỏa thuận trực tiếp Phụ huynh và học sinh. Mức thu dao động từ 40.000đ /học sinh/ca dạy trở lên (đảm bảo ngày công chi trả giáo viên giảng dạy)

**- Mức thu đối với học sinh THCS lớp 6,7,8:**

+ Đối với lớp biên chế từ 20 HS trở lên, mức thu 30.000đ/ học sinh/ca dạy.

+ Đối với nhóm lớp biên chế không đủ 20 HS trở xuống, thoả thuận trực tiếp Phụ huynh và học sinh. Mức thu dao động từ 35.000đ /học sinh/ca dạy trở lên (đảm bảo ngày công chi trả giáo viên giảng dạy)

---

<sup>3</sup> Kê bảng thời khóa biểu kèm theo tên người dạy thêm